

Số: *37* /KH-SYT

Hà Giang, ngày *07* tháng 02 năm 2018

KẾ HOẠCH

Phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng của ngành Y tế Tỉnh Hà Giang năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về Kế hoạch triển khai phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2017-2020;

Để góp phần giảm tỷ lệ mắc, tử vong và tàn tật do tai nạn thương tích tại cộng đồng; Sở Y tế xây dựng Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng ngành Y tế tỉnh Hà Giang năm 2018, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích (PCTNTT) tại cộng đồng của ngành Y tế, góp phần giảm tỷ lệ mắc, tử vong và tàn tật do tai nạn thương tích, đặc biệt là tai nạn giao thông, đuối nước, tai nạn lao động và bạo hành trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các huyện, thành phố thực hiện tuyên truyền, giáo dục và đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ Y tế và cộng đồng trong PCTNTT.
- 100% các huyện, thành phố tổ chức giám sát, báo cáo đúng hạn, đầy đủ số liệu mắc, tử vong do tai nạn thương tích tại các cơ sở Y tế và cộng đồng.
- Trên 95 % nhân viên Y tế thôn bản biết các kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu ban đầu trong công tác sơ cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng.
- Xây dựng 03 xã đạt tiêu chuẩn và được công nhận cộng đồng an toàn trong quý IV năm 2018.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI THỰC HIỆN

- Thời gian thực hiện: Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018.
- Phạm vi thực hiện: Trong tỉnh Hà Giang.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo PCTNTT tại cộng đồng và tổ chức các hoạt động tại địa phương.

a) Thành lập hoặc kiện toàn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Ban chỉ đạo PCTNTT tại cộng đồng của ngành Y tế từ tỉnh đến xã.

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch PCTNTT năm 2018 chú trọng đến hướng dẫn xây dựng cộng đồng an toàn PCTNTT cho các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Đánh giá sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch PCTNTT tại các đơn vị.
2. Tuyên truyền, giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng của cán bộ y tế và cộng đồng trong PCTNTT.

a) Đa dạng hóa các loại hình truyền thông phù hợp với các đối tượng và vùng miền; phát huy hiệu quả của hệ thống loa truyền thanh tại địa phương;

b) Xây dựng mô hình truyền thông tại các cơ sở Y tế; đưa nội dung truyền thông giáo dục sức khỏe và phòng chống tai nạn thương tích cho cộng đồng của bệnh viện vào đánh giá chất lượng bệnh viện hàng năm;

c) Lồng ghép tổ chức các hoạt động truyền thông PCTNTT vào hoạt động truyền thông trong các chương trình y tế, các chương trình mục tiêu y tế quốc gia; lồng ghép truyền thông PCTNTT trong phong trào làng văn hoá sức khoẻ, phong trào vệ sinh yêu nước, phong trào xây dựng nông thôn mới, ngày Sức khoẻ thế giới, tháng an toàn vệ sinh thực phẩm, tháng hành động quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động phòng chống cháy nổ hàng năm;

d) Xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo liên tục về PCTNTT cho cán bộ y tế và mạng lưới cộng tác viên bao gồm: kỹ năng truyền thông; chăm sóc chấn thương thiết yếu; giám sát và thống kê báo cáo số mắc và tử vong do tai nạn thương tích; phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; xây dựng Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Trên 95% các đơn vị Y tế ngành tổ chức giám sát, báo cáo đúng hạn, đầy đủ số liệu mắc, tử vong do tai nạn thương tích tại các cơ sở Y tế và cộng đồng.

a) Cung cấp trang thiết bị để nâng cao chất lượng thống kê giám sát tai nạn thương tích; Tổ chức ghi chép giám sát số mắc và tử vong do tai nạn thương tích theo quy định tại các tuyến;

b) Theo dõi, giám sát về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em;

c) Triển khai ghi nhận và báo cáo các trường hợp tai nạn lao động được khám, điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động.

4. Tổ chức đào tạo tập huấn nâng cao năng lực sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng và chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế. 100% nhân viên y tế thôn, bản nắm được các kỹ thuật sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

a) Duy trì và phát triển các trạm sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông trên các quốc lộ trọng điểm theo quy định; tiếp tục xây dựng và củng cố mạng lưới cộng tác viên sơ cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng thông qua mạng lưới nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên;

b) Cung cấp trang thiết bị phục vụ sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng và chăm sóc chấn thương thiết yếu tại các cơ sở y tế;

c) Phối hợp với các ngành, tổ chức liên quan tại huyện, xã triển khai các hoạt động: Biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn kỹ năng sơ cứu, cấp cứu cho từng

nhóm đối tượng (người lao động, giáo viên, học sinh, cảnh sát giao thông, đối tượng học và thi cấp giấy phép lái xe,...); Củng cố, nâng cao chất lượng các điểm sơ cứu, cấp cứu tai nạn giao thông;

d) Thông tin rộng rãi về hệ thống sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tới người dân.

5. Phân đầu 01/195 số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn cộng đồng an toàn trong quý III năm 2018.

a) Rà soát và hoàn thiện các tiêu chuẩn cộng đồng an toàn;

b) Rà soát năng lực xây dựng cộng đồng an toàn tại các địa phương, tổ chức đăng ký và xây dựng các mô hình an toàn;

c) Tổ chức đánh giá nhu cầu cộng đồng theo bảng kiểm hộ gia đình, phát hiện các yếu tố nguy cơ cho từng loại hình tai nạn thương tích tại cộng đồng nhằm đưa ra các biện pháp can thiệp hiệu quả;

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tại địa phương thực hiện nhiệm vụ xây dựng CDAT phòng chống tai nạn thương tích.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn Ngân sách địa phương năm 2018, đã giao cho Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị Y tế xây dựng kế hoạch, tuyên truyền PCTNTT, xây dựng cộng đồng an toàn;

- Chỉ đạo nâng cao năng lực ghi chép, thống kê báo cáo các trường hợp mắc và tử vong do tai nạn thương tích theo quy định của chương trình. Giám sát yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường lao động, nâng cao nhận thức về các yếu tố nguy cơ, phòng chống tai nạn lao động, sơ cứu, cấp cứu ban đầu tại nơi làm việc;

- Chỉ đạo mở rộng xây dựng các mô hình phòng chống tai nạn thương tích, xây dựng cộng đồng an toàn, lồng ghép với các chương trình Y tế tại cộng đồng.

- Chủ trì, tổ chức Hội nghị sơ kết công tác phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng (dự kiến tháng 12 năm 2018).

2. Thanh tra Sở Y tế

- Phối hợp với Thanh tra lao động trong công tác điều tra, báo cáo tai nạn lao động tại địa phương

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng, phối hợp tổ chức giám sát nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường lao động ngành Y tế, tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở y tế.

3. Trung tâm Y tế các huyện/thành phố

- Đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chăm sóc chấn thương thiết yếu, cấp cứu kịp thời các trường hợp TNTT.
- Hướng dẫn tuyến xã về cách ghi chép biểu mẫu, thống kê, báo cáo tình hình TNTT theo quy định và hoạt động xây dựng mô hình an toàn tại cộng đồng; Hướng dẫn ghi chép, thống kê báo cáo các trường hợp mắc và tử vong do TNTT đến khám và điều trị tại các cơ sở điều trị trên địa bàn.
- Hướng dẫn cán bộ Y tế tuyến xã, cộng tác viên Y tế về cách xử trí, sơ cấp cứu, cách vận chuyển nạn nhân bị TNTT tại cộng đồng.
- Triển khai xây dựng mô hình cộng đồng an toàn phòng chống tai nạn thương tích theo kế hoạch của địa phương và của tỉnh.
- Tham gia tập huấn, tuyên truyền PCTNTT, XDCĐAT theo kế hoạch của tuyến tỉnh.

4. Các Bệnh viện trong tỉnh

- Đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn chăm sóc chấn thương thiết yếu, cấp cứu kịp thời các trường hợp TNTT; Ghi chép các trường hợp bị TNTT đến khám tại bệnh viện theo quy định của chương trình (*sổ khám chữa bệnh A1/YTCS, sổ theo dõi nguyên nhân tử vong A6/YTCS, phiếu tai nạn thương tích*).
- Tổ chức thực hiện tuyên truyền về sơ cấp cứu, PCTNTT tại bệnh viện.
- Chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn về xử trí, cấp cứu, vận chuyển nạn nhân bị TNTT tại cộng đồng cho tất cả các tuyến.
- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng trong triển khai các hoạt động chăm sóc chấn thương trước viện.
- Tổ chức, tham gia các lớp tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu, chăm sóc chấn thương thiết yếu cho đội ngũ cấp cứu tại các trạm, chốt cấp cứu, cấp cứu 115, cứu hộ, cứu nạn.

5. Trung tâm Y tế dự phòng

- Tham mưu cho Sở Y tế xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch PCTNTT tại cộng đồng năm 2018 của ngành; Tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các tuyến xây dựng kế hoạch, tuyên truyền PCTNTT, xây dựng cộng đồng an toàn; triển khai phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới về xây dựng cộng đồng an toàn, phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng.
- Chủ trì tổ chức tập huấn nâng cao năng lực PCTNTT, xây dựng mô hình an toàn tại cộng đồng.
- Giám sát hỗ trợ nâng cao chất lượng ghi chép, thống kê báo cáo các trường hợp mắc và tử vong do tai nạn thương tích và giám sát yếu tố nguy cơ gây tai nạn thương tích trong môi trường lao động, nâng cao nhận thức về các yếu tố nguy cơ, phòng chống tai nạn lao động, sơ cứu, cấp cứu ban đầu tại nơi làm việc;
- Nhân rộng xây dựng các mô hình cộng đồng an toàn, lồng ghép trong các chương trình Y tế tại cộng đồng;

- Chủ trì và tổ chức đánh giá nhu cầu cộng đồng tại hộ gia đình đồng thời kiểm tra tiến độ thực hiện các tiêu chí mô hình cộng đồng an toàn tại xã.

- Phối hợp với các đơn vị Y tế và các ngành liên quan tại các tuyến trong việc tổ chức, triển khai các hoạt động PCTNTT và xây dựng cộng đồng an toàn.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả hoạt động PCTNTT năm 2018 về Sở Y tế và Bộ Y tế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích tại cộng đồng của ngành Y tế tỉnh Hà Giang năm 2018./.

Nơi nhận:

- Phòng SKLĐ-PCTT, Cục quản lý MTYT-Bộ Y tế;
- UBND tỉnh;
- BGĐ Sở Y tế;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư;
- Các phòng: Nghiệp vụ Y, KHTC, Thanh tra Sở Y tế;
- UBND các huyện/thành phố;
- TTYT dự phòng tỉnh;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Các Bệnh viện trong tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Dích

Phụ lục I
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG TNTT NGÀNH Y TẾ
TỈNH HÀ GIANG NĂM 2018

(Kèm theo kế hoạch số *34* /KH-SYT, ngày *04* tháng 02 năm 2018 của Sở Y tế)

STT	Hoạt động	ĐVT	Số lượng
I	Nâng cao năng lực PCTNTT các tuyến		
1	Tổ chức 01 lớp tập huấn về nâng cao năng lực phòng chống TNTT và quản lý hệ thống báo cáo thông kê TNTT cho cán bộ phụ trách TNTT các tuyến.	Lớp	03
		Học viên	77
2	Giám sát, đánh giá tiến độ xây dựng cộng đồng an toàn phòng chống TNTT tại 03 xã đang thực hiện xây dựng mô hình cộng đồng an toàn (<i>Hùng An - Bắc Quang, Đạo Đức - Vị Xuyên, Phương Thiện - Thành phố Hà Giang</i>)	Số đợt	01
		Huyện, TP	03
		Xã	03
II	Truyền thông PCTNTT tại trường tiểu học trung học cơ sở	Số đợt	01
		Xã, trường học	11
III	Tổ chức đánh giá nhu cầu PCTNTT của cộng đồng tại hộ gia đình	Hộ gia đình	2.500

29

Phụ lục II
ĐỊA ĐIỂM, THỜI GIAN TỔ CHỨC TẬP HUẤN, TRUYỀN THÔNG
ĐÁNH GIÁ NHU CẦU CỘNG ĐỒNG VỀ PCTNTT
CHO TUYẾN HUYỆN, XÃ, TRƯỜNG HỌC NĂM 2018
(Kèm theo kế hoạch số 37 /KH-SYT ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Sở Y tế)

Stt	Hoạt động và địa điểm	Đơn vị	Số học viên	Dự kiến thời gian
I	Công tác tập huấn	<i>Thôn, bản</i>		
1	Trạm Y tế xã Phương Thiện	09	22	Tháng 4/2018
2	Trạm Y tế xã Đạo Đức	14	27	Tháng 5/2018
3	Trạm Y tế xã Hùng An	15	28	Tháng 6/2018
II	Công tác truyền thông	<i>Trường học, thôn bản</i>		
1	Xã Phương Thiện	3 Trường	650	Tháng 7/2018
2	Xã Đạo Đức	3 Trường	500	Tháng 7/2018
3	Xã Hùng An	4 Trường	1000	Tháng 8/2018
		15 Thôn	700	Tháng 9/2018

VB

Phụ lục III
KẾ HOẠCH KINH PHÍ TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
CỘNG ĐỒNG AN TOÀN – PHÒNG CHỐNG TAI NẠN THƯƠNG TÍCH
NGÀNH Y TẾ TỈNH HÀ GIANG NĂM 2018

(Kèm theo kế hoạch số *37* /KH-SYT, ngày *07* tháng 02 năm 2018 của Sở Y tế)

STT	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	KINH PHÍ
I	NÂNG CAO NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG PCTNTT	45.290.000
1	Tập huấn về nâng cao năng lực cho phòng chống TNTT và xây dựng cộng đồng an toàn tuyến huyện 03 lớp	37.090.000
	Tiền tài liệu: 77 bộ x 30.000đ/bộ	2.310.000
	Tiền văn phòng phẩm: 77 học viên x 20.000đ/người	1.540.000
	Tiền giảng viên: 02 người x 400.000đ/người/ngày x 06 ngày	4.800.000
	Tiền nước uống: 77 người x 20.000đ/người/ngày x 06 ngày	9.240.000
	Tổ chức, phục vụ: 01 người x 50.000đ/ 06 ngày	300.000
	Hỗ trợ cán bộ không lương: 38 người x 50,000đ/người/ngày x 06 ngày	11.400.000
	Ma kết: 03 lớp x 500,000đ/lớp	1.500.000
	Thuê hội trường: 1.000.000 đ/ngày x 06 ngày	6.000.000
2	Giám sát hỗ trợ tuyến huyện, xã 01 đợt	8.200.000
	Tiền ngủ: 02 người x 200.000đ/người/ngày x 15 đêm/10 huyện, thành phố	6.000.000
	Hỗ trợ cán bộ giám sát: 02 người x 30.000đ/người/ngày x 14 ngày/11 huyện	1.200.000
	Xăng xe đi lại	1.000.000
II	Truyền thông trực tiếp tại trường tiểu học, trung học cơ sở 1đợt.	6.000.000
	Tiền ngủ: 02 người x 200.000đ/người/ngày x 11 đêm	4.400.000

	Hỗ trợ cán bộ giám sát: 02 người x 30.000đ/người/ngày x 10 ngày	600.000
	Xăng xe đi lại	1.000.000
III	Tổ chức đánh giá nhu cầu cộng đồng tại xã	28.710.000
	Tiền ngủ: 02 người x 200.000đ/người/ngày x 16 đêm	6.400.000
	Tiền hỗ trợ cán bộ tham gia đánh giá nhu cầu (trưởng thôn, Y tế thôn bản) 40 người x 30.000đ/người /ngày x 15 ngày	18.000.000
	Phô tô bảng kiểm hộ gia đình 6.000 tờ x 500đ/tờ	3.000.000
	Xăng xe đi lại	1.310.000
IV	In ấn Tài liệu truyền thông	45.000.000
V	Hội nghị sơ kết giai đoạn 2016 - 2020	10.000.000
	TỔNG KINH PHÍ: I+II+III+IV+V: (Bằng chữ: Một trăm ba mươi năm triệu đồng chẵn)	135.000.000